

TUẦN 17**TIẾNG VIỆT****CHỦ ĐIỂM: CỘNG ĐỒNG GẮN BÓ****Bài 31: NGƯỜI LÀM ĐỒ CHƠI (T1+2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Người làm đồ chơi. Bước đầu tiên biết đọc VB với giọng đọc thể hiện được tâm trạng, cảm xúc của nhân vật, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

- Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể. Hiểu suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật, nêu được đặc điểm của các nhân vật trong câu chuyện dựa vào hành động, việc làm của nhân vật. Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Bác Nhân, người chuyên làm đồ chơi cho trẻ em, là một người đáng trân trọng vì bác yêu nghề, yêu các bạn nhỏ. Những người như bác Nhân sẽ góp phần giữ gìn văn hóa dân tộc thông qua việc giữ gìn một loại đồ chơi dân gian cho trẻ em – tò he. Câu chuyện còn nói về tấm lòng đáng trân trọng nhất của một bạn nhỏ; tìm mọi cách để làm cho người mình yêu quý được vui vẻ và hạnh phúc.

- Kể lại được câu chuyện *Người làm đồ chơi*.

- Hiểu và có tình cảm trân trọng với nghề nặn tò he cũng như những nghề nghiệp khác nhau trong cuộc sống, biết quan tâm tới những người xung quanh.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động. - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1. Đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi: <i>Nêu ích lợi của những ngọn hải đăng?</i> + Câu 2: Đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi: <i>Những ngọn hải đăng được thắp sáng bằng gì?</i> - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi + Trả lời: Hải đăng phát sáng trong đêm giúp tàu thuyền định hướng đi lại giữa đại dương. Chỉ cần nhìn thấy ánh sáng hải đăng, người đi biển sẽ cảm thấy yên tâm, không lo lạc đường. + Trả lời: Những ngọn hải đăng được thắp sáng bằng điện năng lượng mặt trời. Đó là nguồn điện được tạo ra từ việc chuyển đổi ánh sáng mặt trời thành điện. - HS lắng nghe.
2. Khám phá. - Mục tiêu: - Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Người làm đồ chơi. Bước đầu tiên biết đọc VB với giọng đọc thể hiện được tâm trạng, cảm xúc của nhân vật, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu. - Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể. Hiểu suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật, nêu được đặc điểm của các nhân vật trong câu chuyện dựa vào hành động, việc làm của nhân vật. Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Bác Nhân, người chuyên làm đồ chơi cho trẻ em, là một người đáng trân trọng vì bác yêu nghề, yêu các bạn nhỏ. Những người như bác Nhân sẽ góp phần giữ gìn văn hóa dân tộc thông qua việc giữ gìn một loại đồ chơi dân gian cho trẻ em – tò he. Câu chuyện còn nói về tấm lòng đáng trân trọng nhất của một bạn nhỏ; tìm mọi cách để làm cho người mình yêu quý được vui vẻ và hạnh phúc. - Kể lại được câu chuyện <i>Người làm đồ chơi</i> .	

<p>- Hiểu và có tình cảm trân trọng với nghề nặn tò he cũng như những nghề nghiệp khác nhau trong cuộc sống, biết quan tâm tới những người xung quanh.</p> <p>+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.</p> <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.</p> <p>- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.</p> <p>- GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.</p> <p>- Gọi 1 HS đọc toàn bài.</p> <p>- GV chia đoạn: (3 đoạn).</p> <p>+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>Công việc của mình</i>.</p> <p>+ Đoạn 2: Tiếp theo cho <i>bán nốt trông ngày mai</i>.</p> <p>+ Đoạn 3: Còn lại.</p> <p>- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.</p> <p>- Luyện đọc từ khó: <i>bột màu, sào nửa, xúm lại, tinh nhanh, làm ruộng,...</i></p> <p>- Luyện đọc câu dài: <i>Ở ngoài phố,/ cái sào nửa cám đồ chơi của bác/ dựng chỗ nào/ là chỗ ấy,/ các bạn nhỏ xúm lại.</i></p> <p>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3.</p> <p>- GV nhận xét các nhóm.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <p>- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>+ Câu 1: Bác Nhân làm nghề gì?</p> <p>+ Câu 2: Chi tiết nào cho thấy trẻ con rất thích đồ chơi của Bác Nhân?</p> <p>+ Câu 3: Vì sao bác Nhân muốn chuyển về quê.</p> <p>a. Vì bác về quê làm ruộng.</p> <p>b. Vì trẻ con ít mua đồ chơi của bác.</p> <p>c. Vì bác không muốn làm đồ chơi nữa.</p> <p>+ Câu 4: Bạn nhỏ đã bí mật được điều gì trước buổi bán hàng cuối cùng của bác Nhân.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe cách đọc.</p> <p>- 1 HS đọc toàn bài.</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS đọc nối tiếp theo đoạn.</p> <p>- HS đọc từ khó.</p> <p>- 2-3 HS đọc câu dài.</p> <p>- HS luyện đọc theo nhóm 3.</p> <p>- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:</p> <p>+ Làm đồ chơi bằng bột màu</p> <p>+ Ở ngoài phố, cái sào nửa cám đồ chơi của bác dựng chỗ nào là dựng chỗ ấy, các bạn nhỏ xúm lại</p> <p>a. Vì bác về quê làm ruộng.</p> <p>+ Đâm con lợn đất, được một ít tiền. Sáng hôm sau, tôi chia nhỏ món tiền, nhờ mấy bạn trong lớp mua giúp đồ chơi của bác.</p>

<p>+ Câu 5: Theo em, bạn nhỏ là người như thế nào.</p> <p>- GV mời HS nêu nội dung bài.</p> <p>- GV Chốt: <i>Bác Nhân, người chuyên làm đồ chơi cho trẻ em, là một người đáng trân trọng vì bác yêu nghề, yêu các bạn nhỏ. Những người như bác Nhân sẽ góp phần giữ gìn văn hóa dân tộc thông qua việc giữ gìn một loại đồ chơi dân gian cho trẻ em – tò he. Câu chuyện còn nói về tấm lòng đáng trân trọng nhất của một bạn nhỏ; tìm mọi cách để làm cho người mình yêu quý được vui vẻ và hạnh phúc.</i></p> <p>2.3. Hoạt động : Luyện đọc lại.</p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài.</p> <p>- HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo.</p>	<p>+ Biết tìm mọi cách để làm cho người mình yêu quý được vui vẻ và hạnh phúc.</p> <p>+ Hoặc có thể nêu ý kiến khác...</p> <p>- HS nêu theo hiểu biết của mình.</p> <p>-2-3 HS nhắc lại</p> <p>-</p>
<p>3. Nói và nghe: Người làm đồ chơi</p> <p>- Mục tiêu:</p> <p>+ Nói được những điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.</p> <p>+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.</p> <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>3.1. Hoạt động 3: Kể lại người làm đồ chơi</p> <p>- GV gọi HS đọc chủ đề và yêu cầu nội dung.</p> <p>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4: <i>HS dựa vào gợi ý trong SHS kể lại từng đoạn câu chuyện.</i></p> <p>- Gọi HS trình bày trước lớp.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>3.2. Hoạt động 4:</p> <p>- GV hỏi HS về nội dung câu chuyện.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- 1 HS đọc to chủ đề: cộng đồng gắn bó</p> <p>+ Yêu cầu: <i>HS dựa vào gợi ý trong SHS kể lại từng đoạn câu chuyện</i></p> <p>- HS đại diện trình bày kể từng đoạn câu chuyện</p> <p>- HS thảo luận:</p> <p>- Nêu về tấm lòng đáng trân trọng nhất của một bạn nhỏ; tìm mọi cách để làm cho người mình yêu quý được vui vẻ và hạnh phúc.</p>

GV kết luận: (<i>Hiểu và có tình cảm trân trọng với nghề nặn tò he cũng như những nghề nghiệp khác nhau trong cuộc sống, biết quan tâm tới những người xung quanh.</i>)	
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh. + Cho HS kể một câu chuyện về việc mình biết quan tâm tới những người xung quanh . + GV động viên HS mạnh dạn kể. - Nhắc nhở các em nên quan tâm tới mọi người xung quanh. - Nhận xét, tuyên dương	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - HS theo dõi + Trả lời các câu hỏi. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
IV. Điều chỉnh sau bài dạy:	

TIẾNG VIỆT

Nghe – Viết: NGƯỜI LÀM ĐỒ CHƠI (T3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Viết đúng chính tả một đoạn bài Người làm đồ chơi (theo hình thức nghe-viết) trong khoảng 15 phút.
- Viết đúng chữ viết hoa tên người.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất yêu nước: Biết quan tâm, yêu thương mọi người, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động. - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: Xem tranh đoán tên đồ vật chứa s. + Câu 2: Xem tranh đoán tên đồ vật chứa x. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi + Trả lời: <i>quyển sách</i> + Trả lời: <i>xe đạp</i> - HS lắng nghe.
2. Khám phá. - Mục tiêu: + Viết đúng chính tả một đoạn bài Người làm đồ chơi trong khoảng 15 phút. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành:	
2.1. Hoạt động 1: Nghe – Viết. (làm việc cá nhân) - GV giới thiệu nội dung: câu chuyện <i>nói về tấm lòng đáng trân trọng nhất của một bạn nhỏ; tìm mọi cách để làm cho người mình yêu quý được vui vẻ và hạnh phúc.</i> - Mời 1,2 HS đọc đoạn chính tả . - GV hướng dẫn cách viết đoạn chính tả: + Viết hoa tên bài và các chữ đầu câu, tên riêng. + Chú ý các dấu chấm và dấu chấm than cuối câu. + HS viết ra nháp những từ ngữ dễ viết sai chính	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - Học sinh viết

<p>tả, một số từ dễ nhầm lẫn: VD sào núa, đen sạm,.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe viết chính tả. - GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS - GV đọc từng câu cho HS nghe. - GV đọc từng cụm từ cho HS viết. - GV đọc lại câu cho HS dò rồi đọc câu tiếp theo. - GV đọc lại bài cho HS soát lỗi. - GV cho HS đổi vở dò bài cho nhau. - GV nhận xét chung. <p>2.2. Hoạt động 2: Viết thông tin vào phiếu mượn sách (làm việc nhóm 2).</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 1,2 HS đọc yêu cầu và nội dung của bài tập - Gv lưu ý xho HS có nhiều từ cần được viết hoa(tên riêng của mình, tên địa danh (phố, huyện, tỉnh,...) tên tác giả, chữ cái đầu của tên sách.) - Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Cùng nhau thảo luận và làm vào phiếu. - Mời đại diện nhóm nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS viết bài. - HS nghe, dò bài. - HS đổi vở dò bài cho nhau. - 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS lắng nghe. - Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu. - HS viết vào vở. - HS đổi vở cho nhau nhận xét.
<p>3. Vận dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV HD HS thực hiện yêu cầu. Nếu không có đất nặn thì HS có thể làm bằng giấy hoặc các vật liệu sẵn có. Sau khi các em làm xong hãy giới thiệu đồ chơi đó với bố mẹ. - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe và thực hiện.
<p>4. Củng cố.</p>	

GV tổng kết bài học sau 3 tiết dạy.

GV có thể nói thêm: Bài *Người làm đồ chơi* giúp em hiểu và có tình cảm trân trọng với nghề nặn tò he cũng như những nghề nghiệp khác nhau trong cuộc sống, biết quan tâm tới những người xung quanh

- HS lắng nghe và trả lời câu hỏi của GV

TIẾNG VIỆT

CHỦ ĐIỂM: CỘNG ĐỒNG GẮN BÓ

Bài 31: CÂY BÚT THẦN (T1+2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh đọc đúng rõ ràng câu chuyện “Cây bút thần”.
- Biết thể hiện ngữ điệu khi đọc lời nói của nhân vật trong câu chuyện. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.
- Biết kết hợp đọc chữ và xem tranh để hiểu các tình tiết, sự việc câu chuyện. Nêu được nhận xét về nhân vật dựa vào hành động, việc làm của nhân vật.
- Chia sẻ với bạn nội dung bài đọc mở rộng(viết về những người làm việc thầm lặng, có ích cho xã hội). Biết ghi chép những thông tin cơ bản về bài học.
- Mở rộng vốn từ về thành thị và nông thôn, nhận biết các sự vật được so sánh trong câu văn. Biết đặt câu có hình ảnh so sánh.
- Viết được bức thư theo hướng dẫn
- Biết bày tỏ sự cảm mến với những người có hành động cao đẹp, sẵn sàng giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.
- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bà và những người thân qua bài thơ.
- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước. - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: Đọc đoạn 1 bài “Người làm đồ chơi” và trả lời câu hỏi : Bác Nhân làm nghề gì? + GV nhận xét, tuyên dương. + Câu 2: Đọc đoạn 4 bài “Người làm đồ chơi” và nêu nội dung bài. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi. + Làm đồ chơi bằng bột màu + Đọc và trả lời câu hỏi: giúp em hiểu và có tình cảm trân trọng với nghề nặn tò he cũng như những nghề nghiệp khác nhau trong cuộc sống, biết quan tâm tới những người xung quanh - HS lắng nghe.
2. Khám phá. <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc đúng rõ ràng câu chuyện “Cây bút thần”. - Biết thể hiện ngữ điệu khi đọc lời nói của nhân vật trong câu chuyện. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu. - Biết kết hợp đọc chữ và xem tranh để hiểu các tình tiết, sự việc câu chuyện. Nêu được nhận về nhân vật dựa vào hành động, việc làm của nhân vật. - Chia sẻ với bạn nội dung bài đọc mở rộng(viết về những người làm việc thầm lặng, có ích cho xã hội). Biết ghi chép nhưng thông tin cơ bản về bài học. - Mở rộng vốn từ về thành thị và nông thôn, nhận biết các sự vật được so sánh trong câu văn. Biết đặt câu có hình ảnh so sánh. - Viết được bức thư theo hướng dẫn - Biết bày tỏ sự cảm mến với những người có hành động cao đẹp, sẵn sàng giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	

2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.
- GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ.
- Gọi 1 HS đọc toàn bài.
- GV chia đoạn: (5 đoạn)
- + Đoạn 1: Từ đầu đến *cây bút vẽ*.
- + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *trong tay mình*.
- + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *em vẽ cho cuộc*.
- + Đoạn 4: Tiếp theo cho đến vẽ lờ sườn để sườn.
- + Đoạn 5: Còn lại.
- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.
- Luyện đọc từ khó: *Mã Lương, kiếm củi trên núi, lấp lánh, lờ sườn, ...*
- Luyện đọc ngắt nghỉ hơi ở những câu dài:
Một đêm, / Mã Lương mơ thấy một cụ già tóc bạc phơ/ đưa cho em cây bút sáng lấp lánh./ Em reo lên:/ “ Cây bút đẹp quá!” Cháu cảm ơn ông!”
- GV mời HS nêu từ ngữ giải nghĩa trong SGK. Gv giải thích thêm.
- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 5.
- GV nhận xét các nhóm.

2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- + **Câu 1:** Tìm những chi tiết cho thấy Mã Lương rất thích vẽ và vẽ rất giỏi?
- + **Câu 2:** Mã Lương được ai tặng cho cây bút thần? Cây bút đó có gì lạ?
- + **Câu 3:** Đóng vai người dân trong làng, nói về những điều Mã Lương đã làm cho họ từ khi có bút thần.

- Hs lắng nghe.
- HS lắng nghe cách đọc.
- 1 HS đọc toàn bài.
- HS quan sát
- HS đọc nối tiếp theo đoạn.
- HS đọc từ khó.
- 2-3 HS đọc nối tiếp.
- HS đọc giải nghĩa từ.
- HS luyện đọc theo nhóm 5.

- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:
- + Mã lương thích vẽ: Khi kiếm củi hay lúc cát cỏ ven sông, mã Lương đều tập vẽ. Mã Lương vẽ trên đất, trên đá.
- + Mã Lương được cụ già tóc bạc phơ tặng cho cây bút thần. Cây bút đó rất kỳ diệu: vẽ chim, chim tung cánh bay; vẽ cá, cá cá vẫy đuôi trườn xuống sông; vẽ cày, vẽ cuộc thành cày, thành cuộc cgho người dân đem đi làm ruộng. Vẽ thứ gì thứ đó đều trở thành thật(thành cái đó thật)
- + HS làm việc theo nhóm theo hướng dẫn của Gv .

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn HS cách thực hiện theo nhóm:

Bước 1. Tìm hiểu những việc Mã Lương làm cho dân làng từ khi có bút thần.

Bước 2. Từng em tập đóng vai người dân trong làng, nói về những điều Mã Lương đã làm cho họ, các em khác đóng vai người nghe, chăm chú nhìn vào người nói.

Bước 3. Các thành viên đóng góp ý cho nhau để đóng vai đạt hơn trước.

- GV nhận xét, tuyên dương.

+ **Câu 4:** Theo em, vì sao Mã Lương không chịu làm theo ý muốn của phú ông?

a. Vì phú ông đã nhốt Mã Lương vào chuồng ngựa.

b. Vì phú ông bắt Mã Lương chịu đói, chịu rét.

c. Vì phú ông đã giàu có lại tham lam.

d. Nêu ý kiến khác của em.

- GV HD và trả lời theo nhóm

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV chốt phương án đúng là c. và giả thích thêm những đáp án còn lại không đúng.

+ **Câu 5:** Em đoán xem nững sự việc gì sẽ xảy ra tiếp theo.

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV mời HS nêu nội dung bài.

- GV chốt nội dung văn bản: *Biết bày tỏ sự cảm mến với những người có hành động cao đẹp, sẵn sàng giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.*

2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại (làm việc cá nhân, nhóm 2).

- GV chọn đọc đoạn, GV đọc một lượt.

- GV cho HS luyện đọc theo cặp.

- GV cho HS luyện đọc nối tiếp.

- GV mời một số học sinh thi đọc diễn cảm trước lớp.

- GV nhận xét, tuyên dương.

- Đại diện nhóm trình bày

- HS lắng nghe và trả lời theo nhóm.

- Nhóm chọn ý đúng nhất.

+ Từng học sinh trả lời.

- 2-3 HS nhắc lại nội dung bài thơ.

- HS đọc lần lượt.

- HS luyện đọc theo cặp.

- HS luyện đọc nối tiếp.

- Một số HS thi đọc thuộc lòng trước lớp.

3. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU (T3,4)

1. Năng lực đặc thù:

- Mở rộng vốn từ về thành thị và nông thôn, nhận biết các sự vật được so sánh trong câu văn. Biết đặt câu có hình ảnh so sánh.
- Viết được bức thư theo hướng dẫn
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

Trang 12

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.
- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.
- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động. <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: Tìm những chi tiết cho thấy Mã Lương rất thích vẽ và vẽ rất giỏi? + Câu 2: Mã Lương được ai tặng cho cây bút thần ? Cây bút đó có gì lạ? Nội dung của văn bản nói gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi: - 1 HS đọc bài và trả lời: + Mã lương thích vẽ: Khi kiếm củi hay lúc cát cỏ ven sông, mã Luông đều tập vẽ. Mã Lương vẽ trên đất, trên đá. + Mã Lương được cụ già tóc bạc phơ tặng cho cây bút thần. Cây bút đó rất kỳ diệu: vẽ chim, chim tung cánh bay; vẽ cá, cá cá vẫy đuôi trườn xuống sông; vẽ cây, vẽ cuốc thành cây, thành cuốc cgho người dân đem đi làm ruộng. Vẽ thứ gì thứ đó đều trở thành thật(thành cái đó thật) * Nội dung của văn bản nói: <i>Biết bày tỏ sự cảm mến với những người có hành động cao đẹp, sẵn sàng giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.</i>
<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, tuyên dương - GV dẫn dắt vào bài mới 	
2. Khám phá. <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng vốn từ về thành thị và nông thôn, nhận biết các sự vật được so sánh trong câu văn. Biết đặt câu có hình ảnh so sánh. - Viết được bức thư theo hướng dẫn 	

+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Cách tiến hành:

2.1. Hoạt động 1: Luyện từ và câu (làm việc cá nhân, nhóm)

a. Tìm từ ngữ chỉ sự vật, thường thấy ở thành thị hoặc nông thôn.

Bài 1: Dựa vào tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động. (Làm việc nhóm 2)

- GV mời HS đọc yêu cầu bài 1.

- GV HDHS làm bài tập theo nhóm và ghi vào phiếu bài tập.

Tranh	Thành phố (đô thị)	Nông thôn(làng quê)
Từ ngữ chỉ sự vật	- Từ ngữ chỉ người: Sinh viên , ... - Từ ngữ chỉ sự vật: siêu thị,...	- Từ ngữ chỉ người:nông dân, ... - Từ ngữ chỉ sự vật: cánh đồng,...

- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.

2. Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm của mỗi sự vật em tìm được ở bài tập 1.

- GV mời HS đọc yêu cầu bài 1.

- Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc:

Từ ngữ chỉ người:	Từ ngữ chỉ đặc điểm
- Bác sĩ	- giỏi, nhân hậu.
...	...
...	...

Từ ngữ chỉ sự vật:	Từ ngữ chỉ đặc điểm
xe buýt	đông người
....	
....	

- Mời đại diện nhóm trình bày.

- Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, chốt đáp án:

Đặc điểm cảnh vật ở	Đặc điểm cảnh vật ở
---------------------	---------------------

- HS đọc yêu cầu bài 1.

- HS làm việc theo nhóm 2.
Theo HD GV làm mẫu.

- Đại diện nhóm trình bày.

- Các nhóm nhận xét, bổ sung.

- HS quan sát, bổ sung.

- HS làm việc theo nhóm 2.
Theo HD GV làm mẫu.

- Đại diện nhóm trình bày.

- Các nhóm nhận xét, bổ sung.

- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.

- Một số HS trình bày kết quả.

- HS nhận xét bạn.

thành phố	nông thôn
đông đúc, sầm uất, chật chội, ồn ào, náo nhiệt, tấp nập, sôi động, hiện đại, đồ sộ, sang trọng, mới mẻ, ...	vắng vẻ, thoáng đãng, rộng rãi, yên tĩnh, thanh bình, yên ả, êm đềm, xanh tươi, bình dị, cổ xưa, gần gũi với thiên nhiên, trong lành, ...

3. Tìm những âm thanh được so sánh trong mỗi câu văn. Điền thông tin vào bảng.

Âm thanh được so sánh	Đặc điểm so sánh	Từ so sánh	Âm thanh dùng để so sánh
Tiếng đàn tơ rung			
Tiếng chim sáo			

- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu bài tập 3(làm cá nhân hoặc theo cặp):

+ Lập bảng theo hướng dẫn của GV.

+ Đọc kĩ từng câu rồi điền vào bảng.

+ GV quan sát các cá nhân hoặc các nhóm bài tập 3, Nếu thấy các em lúng túng thì có thể làm câu a trước lớp.

- GV mời HS trình bày bài tập 3 trước lớp và hướng dẫn chữa bài.

- Đáp án:

Âm thanh được so sánh	Đặc điểm so sánh	Từ so sánh	Âm thanh dùng để so sánh
Tiếng đàn tơ rung	trầm hùng	như	tiếng thác đổ
	thánh thót, róc rách	như	suối reo
Tiếng sáo	ríu ran	như	một cái chợ vừa mở
		như	một lớp học vừa tan

- HS đọc yêu cầu bài tập 3.

- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.

- HS làm bài tập 3

- Các nhóm nhận xét chéo nhau.

- Theo dõi bổ sung.

- HS nhận xét trình bày của bạn.

- HS đọc yêu cầu bài tập 3.
 - Các nhóm làm việc theo yêu cầu.

- HS làm bài tập 3
 - Các nhóm nhận xét chéo nhau.
 - Theo dõi bổ sung.

- HS nhận xét trình bày của bạn.

		như	buổi đàn ca liên hoan sắp bắt đầu,	
4. Đặt một câu tả âm thanh có sử dụng biện pháp so sánh.				- HS đọc yêu cầu bài 4.
- HD HS làm bài vào vở ô li.				
- Yêu cầu HS trình bày và đọc câu mình đã đặt trước lớp.				- Từng em đặt câu vào vở ô li
- GV quan sát HS làm và nhận xét chung cả lớp.				- HS trình bày.
				- Nhận xét, bổ sung.
				- HS lắng nghe.
LUYỆN VIẾT THƯ				
1 Viết thư cho bạn ở xa(hoặc cho người thân).				
- Yêu cầu HS đọc bài tập 1 và phân gợi ý viết thư.				
- GV HD HS:				- 1 HS đọc
+ GV cho HS đọc lại bức thư đã đọc trong tiết luyện viết thư ở Bài 30.				- HS lắng nghe.
+ Xác định rõ em muốn viết thư cho ai.				
+ Dựa vào gợi ý của bài tập 1, viết thư cho đúng thể thức.				
- HS viết thư dựa trên gợi ý từ bài tập 1.				
- Gv nhận xét, tuyên dương.				- HS viết thư.
2. Tập viết phong bì thư.				
- GV HD HS viết phong bì thư theo mẫu trong SHS.				- HS viết phong bì thư.
- Tuyên dương, khích lệ.				
3 Chia sẻ bức thư của em trong nhóm và nghe góp ý của các bạn chỉnh sửa.				
- Yêu cầu HS làm việc theo nhóm, chuyển bài viết của mình cho bạn đọc (theo vòng), góp ý cho nhau.				
- GV quan sát nhận xét, tuyên dương.				
- Gv thu bài viết thư của HS để nhận xét từng em.				
- GV b. Em nhắn bạn mang cho mình mượn cuốn truyện.				
- GV mời HS đọc yêu cầu bài 2.				
- GV giao nhiệm vụ cho HS suy nghĩ và viết tin				- HS làm việc theo nhóm, chuyển bài viết của mình cho bạn đọc (theo vòng), góp ý cho nhau.

<p>nhấn vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS trình bày kết quả. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. 	
<p>3. Vận dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc bài “Cây bút thần” trong SGK. - GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài - GV giao nhiệm vụ HS về nhà chuẩn bị bài tiếp theo. - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc bài . - HS trả lời theo ý thích của mình. - HS lắng nghe, về nhà thực hiện.
<p>IV. Điều chỉnh sau bài dạy:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	